

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAN ĐỊNH
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 (ĐỢT 1)
CÁC LỚP ĐHLT 18

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp học phần	Sĩ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
1	KTCB0712L	Kiểm toán căn bản	2	Vấn đáp	Kiểm toán căn bản-1-25 (LT18.01)-1-1.56	34	A6-301	26/10/2025	Ca 3,4	
2	KTLU0713L	Kinh tế lượng	3	Vấn đáp	Kinh tế lượng-1-25 (LT18.01)-1-2.56	18	A6-301	25/10/2025	Ca 1,2	
3	LPDA0712L	Lập và phân tích dự án đầu tư	2	Vấn đáp	Lập và phân tích dự án đầu tư-1-25 (LT18.01)-1-2.56	63	A6-301	25/10/2025	Ca 3,4	
4	QTNL0713L	Quản trị nhân lực	3	Vấn đáp	Quản trị nhân lực-1-25 (LT18.01)-1-1.56	8	A6-203	26/10/2025	Ca 3,4	
5	KITC0713L	Kiểm toán tài chính	3	Vấn đáp	Kiểm toán tài chính-1-25 (LT18.01)-1-1.56	55	A6-301	26/10/2025	Ca 1,2	
6	TLHC0313L	Tâm lý học	3	Vấn đáp	Tâm lý học-1-25 (LT18.01)-1-3.53	37	A6-103	25/10/2025	Ca 1,2	
7	TKMA0513L	Thiết kế mạng	3	Vấn đáp	Thiết kế mạng-1-25 (LT18.01)-1-1.53	10	A6-103	25/10/2025	Ca 3,4	
8	PTUD0513L	Phát triển ứng dụng trên thiết bị di động	3	Vấn đáp	Phát triển ứng dụng trên thiết bị di động-1-25 (LT18.01)-1-1.53	7	A5-201	26/10/2025	Ca 1,2	
9	HDHM0512L	Hệ điều hành mạng	2	Vấn đáp	Hệ điều hành mạng-1-25 (LT18.01)-1-1.53	8	A5-402	26/10/2025	Ca 3,4	
10	KCOT0414L	Kết cấu ô tô	4	Vấn đáp	Kết cấu ô tô-1-25 (LT18.01)-1-1.55	12	A6-201	25/10/2025	Ca 3,4	
11	HDDC0412L	Hệ thống điện động cơ	2	Vấn đáp	Hệ thống điện động cơ-1-25 (LT18.01)-1-1.55	12	A6-201	26/10/2025	Ca 1,2	
12	NLC20412L	Nguyên lý - chi tiết máy	2	Vấn đáp	Nguyên lý - chi tiết máy 2-1-25 (LT18.01)-1-1.55	12	A6-201	26/10/2025	Ca 3,4	
13	TKDT0612L	Thiết kế mạch điện tử	2	Vấn đáp	Thiết kế mạch điện tử-1-25 (LT18.01)-1-1.54	12	A6-104	25/10/2025	Ca 3,4	
14	SCAD0612L	Hệ thống SCADA	2	Vấn đáp	Hệ thống SCADA-1-25 (LT18.01)-1-1.54	12	A6-104	02/11/2025	Ca 1,2	

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp học phần	Sĩ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
15	HBMS0612L	Hệ thống BMS	2	Vấn đáp	Hệ thống BMS-1-25 (LT18.01)-1-1.54	12	A6-104	02/11/2025	Ca 3,4	
16	KTXG0612L	Kỹ thuật xung	2	Vấn đáp	Kỹ thuật xung -1-25(LT 18.01)	12	A6-104	08/11/2025	Ca 1,2	
17	ĐLĐK0612L	Đo lường và điều khiển bằng máy tính	2	Vấn đáp	Đo lường và điều khiển bằng máy tính-1-25 (LT18.01)-1-1.54	16	A6-104	08/11/2025	Ca 3,4	
18	PTDD0612L	Phát triển ứng dụng di động	2	Vấn đáp	Phát triển ứng dụng di động-1-25 (LT18.01)	8	A6-104	09/11/2025	Ca 1,2	

Ghi chú: - Thời gian thi. Ca 1: 07h30' - 9h00' Ca 2: 09h30' - 11h00' Ca 3: 13h30' - 15h00' Ca 4: 15h30' - 17h00';

- Các khoa, bộ môn gửi bảng phân công cán bộ coi thi, chấm thi về Phòng Đào tạo, KHHTQT & ĐBCL trước khi thực hiện;

Nơi nhận:

- Các khoa;
- Phòng khoa học HTQT & ĐBCL; QT-TB;
- Trung tâm TH;
- Website Nhà trường;
- Lưu Đào tạo;

Ninh Bình, ngày 17 tháng 10 năm 2025

PHÒNG ĐÀO TẠO